

MA TRẬN VÀ BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I
MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10
NĂM HỌC : 2024 - 2025
THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

I/ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GDKTPL 10

TT	Nội dung/ Chủ đề	Dạng câu và mức độ đánh giá									Tổng			Tỉ lệ % điểm	Ghi chú
		Dạng 1 (câu đơn, câu chum)			Dạng 2 (Đ, S)			Tự luận			Biết	Hiểu	VD		
		Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD					
1	Bài 5. Ngân sách Nhà nước	C1, C2									2			5%	Dạng đúng sai đồng điểm 0,25 cho mỗi ý đúng
2	Bài 6. Thuế	C3, C4,			1						2	1		15%	
3	Bài 7. Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	C5, C6, C7, C8	C9, C10, C11							1	4	3	1	47,5%	
4	Bài 8. Tín dụng	C12, C13 C14	C15, C16								3	2		12,5%	
5	Bài 9. Dịch vụ tín dụng	C17, C18	C19, C20			1					2	1		20%	
6	Tổng số câu	13	7		1	1				1	15	7	1	23	
7	Tỉ lệ %	32,5	17,5		10	10				30				100%	
8	Tổng số điểm	3,25	1,75		1	1				3				10	
9	Tỉ lệ %	50			20			30			40	30	30	100	
10	Tỉ lệ chung %				70			30						100	

II. ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KỲ I

MÔN: GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT LỚP 10 THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Chủ đề	Yêu cầu cần đạt	Mức độ	Số câu hỏi theo mức độ đánh giá			Đánh giá năng lực	
				Dạng 1	Dạng 2	TL	Tên năng lực	Chỉ báo
1	Bài 5. Ngân sách nhà nước	Nhận biết: -Nêu được khái niệm ngân sách nhà nước, đặc điểm, vai trò của ngân sách nhà nước -Nhận biết được chủ thể nào có quyền quyết định các khoản thu, chi ngân sách nhà nước	Biết	2			NL III	Quan sát các hiện tượng KT – XH
			Hiểu					NL I
							NL II	Phát triển bản thân
2	Bài 6. Thuế	Nhận biết: Nêu được khái niệm thuế là gì, một số loại thuế ở nước ta hiện nay. Nêu được các quy định của pháp luật về quyền và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện pháp luật về thuế Thông hiểu: Giải thích được vì sao nhà nước phải thu thuế. Phân biệt được sự khác nhau giữa các chủ thể nộp thuế. Nêu được một số ví dụ thể hiện công dân phản ánh việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của công dân khi thực hiện pháp luật về thuế Vận dụng: Phân biệt được các loại thuế cơ bản.	Biết	2			NL I	Điều chỉnh hành vi
							NL I	Điều chỉnh hành vi
							NL I	Điều chỉnh hành vi
			Hiểu	1			NL III	Tham gia vào các hiện tượng KT- XH
			VD					
3	Bài 7. Sản xuất kinh doanh và các mô hình sản xuất kinh doanh	Nhận biết: Nêu được khái niệm sản xuất kinh doanh. Chỉ ra được những vai trò cơ bản của sản xuất kinh doanh. Thông hiểu:	Biết	4			NL III	Tham gia vào các hiện tượng KT- XH
							NL III	Tìm hiểu và tham gia các hoạt động KT – XH
		Nhận biết được một số mô hình sản xuất kinh doanh và đặc điểm của nó.					NL II	Tự phát triển bản thân
							NL I	Điều chỉnh hành vi

		<p>Tìm hiểu, đánh giá và tham gia vào một số hoạt động kinh tế phù hợp để mang lại thu nhập hợp pháp cho bản thân.</p> <p>Vận dụng: Vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống trong cuộc sống và rút ra bài học cho bản thân</p>	<p>Hiểu</p> <p>VD</p>	3			NL II	Phát triển bản thân
						1	NL III	Tìm hiểu và tham gia các hoạt động KT – XH
4	Bài 8. Tín dụng	<p>Nhận biết: Nêu được khái niệm tín dụng là gì Chỉ ra được những đặc điểm của tín dụng Hiểu được vai trò của tín dụng</p> <p>Thông hiểu: Liệt kê được những biểu hiện của tín dụng được thể hiện trong đời sống</p>	Biết	3			NL III	Tìm hiểu và tham gia hoạt động KT - XH
			Hiểu	2	1		NL I	Điều chỉnh hành vi
5	Bài 9. Dịch vụ tín dụng	<p>Nhận biết: Nêu được khái niệm một số dịch vụ tín dụng Chỉ ra được những đặc điểm cơ bản của một số dịch vụ tín dụng</p> <p>Thông hiểu: Tìm hiểu được các điều kiện để có thể tham gia và sử dụng một số dịch vụ tín dụng hiệu quả</p> <p>Vận dụng: Giải quyết tình huống thực tế</p>	Biết	2			NL I	Điều chỉnh hành vi
			Hiểu	2	1		NL II	Phát triển bản thân
							NL III	Tìm hiểu và tham gia các hoạt động KT – XH
	Tổng			20	2	1	10	
	Tỉ lệ %			50	20	30	100%	
	Tỉ lệ chung			50	20	30	100%	

GHI CHÚ:

I. Năng lực điều chỉnh hành vi

II. Năng lực phát triển bản thân.

III. Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế xã hội